

61-ĐOẠN SINH MẠNG^{>45}

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở tại vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-Vệ. Bấy giờ, tôn giả Ca-lưu-đà-di không thích thấy quạ, nên làm cung bằng tre để bắn quạ, bắn mãi không thôi, đã sát hại rất nhiều quạ, chất thành đống trong Tăng-già-lam.

Bấy giờ, các cư sĩ đến trong Tăng-già-lam lễ bái, thấy đống quạ chết lớn này, mọi người đều cùng nhau cơ hiềm bàn với nhau rằng, - Sa-môn Thích tử không biết xấu hổ, không có lòng thương, giết mạng chúng sanh. Bên ngoài tự xưng là ta tu chánh pháp. Như vậy, có gì là chánh pháp? Bắn giết loài quạ cho đến chất đống.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách Ca-lưu-đà-di rằng, - Sao thầy bắn giết loài quạ, nhiều đến nổi dồn thành đống to?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tỳ-kheo. Biết mà Ngài cố hỏi Ca-lưu-đà-di:

- Có thật sự ông không ưa thấy loài quạ, nên làm cung bằng tre để bắn chúng, nhiều đến nổi dồn thành đống to hay không?

Ca-lưu-đà-di thưa:

- Sự thật như vậy!

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Ca-lưu-đà-di:

- Việc ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Ca-lưu-đà-di, sao lại bắn giết các loài quạ, chất thành đống như vậy?

Quở trách Ca-lưu-đà-di rồi, Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú ngũ, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, đoạn mạng sống loài vật, Ba-dật-đề.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ các Tỳ-kheo khi đứng, khi ngồi, đi tới đi lui, phần nhiều giết chết nhiều loại tiểu trùng, nên có vị tác pháp sám Ba-dật-đề, có vị e sợ. Các Tỳ-kheo đến bạch Đức Thế Tôn. Thế Tôn dạy:

- Không biết thì không phạm.

Từ nay trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, cố ý đoạn mạng sống loài vật, Ba-dật-đề.

B. GIỚI TƯỚNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Loài vật: Chỉ cho loài không thể biến hóa mà đoạn mạng sống của nó; hoặc tự mình đoạn^{>46}, hay sai người đoạn, hoặc sai sứ giết, hoặc sai người đi và về mà giết, hoặc trùng sứ mà giết, hoặc sai sứ luân chuyển giết, hoặc tự mình tìm để sai, hoặc sai người tìm để sai, hoặc tự tìm người cầm dao, sai người tìm cầm dao, hoặc dùng thân ra dấu hiệu, hoặc dùng miệng nói, hoặc dùng thân và miệng, hoặc khiến người dạy, hoặc khiến người viết thư, hoặc sai khiến người viết thư, hoặc đào hầm để sập chết, hoặc đặt dao nơi chỗ thường tới lui, hoặc thuốc độc, hoặc an trí dụng cụ giết ở trước, làm tất cả phương tiện như vậy, hoặc các cách khác, với dụng tâm giết súc sanh, do đó mà nó chết, Ba-dật-đề.

Phương tiện muốn giết mà không giết, Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Không có ý giết; hoặc dùng ngói, đá, dao, gậy, quăng ném chỗ khác mà trúng nhâm đoạn mạng của chúng; hoặc Tỳ-kheo có bốn phận xây cất nhà phòng lỡ tay rớt gạch đá trúng nó phải chết, hoặc ngói gỗ, cây gậy, hoặc trụ cột, rui mè, kèo... cầm những thứ như vậy, sút tay rớt xuống, nó bị chết. Hoặc điu người bệnh đứng dậy mà họ bị chết, hoặc nằm trở lại mà họ chết, hoặc khi tắm rửa bị chết, hoặc khi uống thuốc mà chết, khi đỡ vào phòng chết, khi ra phòng chết, hoặc khi giữa ngày ngồi mà chết, hoặc nơi chỗ râm mà chết, đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

>44. Ngũ phần 9 (T22n1421, tr.68a25) xanh, đen, mộc lan. Thập tụng 15 (T2>n14>5, tr.109b11) màu xanh, màu bùn, nâu đỏ 青 (thanh) 泥 (nê) 茜 (thiến). Căn bản>9 (T2>n1442, tr.845a14) màu xanh, màu bùn, màu đỏ 青泥赤. Pali: Nīla (xanh lá cây), kaddama (bùn), kāsasāmaka (màu đen, hay gấn đen)

>45. Ngũ phần: Ba-dật-đề 51; Tăng kỳ: 61; Thập tụng, Căn bản: 61. Pali, Pác. 61.

>46. Xem Ch.i Ba-la-di >, phần thích nghĩa.